TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 264/2022/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 283/2022/TLST-VDS ngày 29 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1997; địa chỉ: đường ĐX 066, Khu phố 6, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Lê Kim T, sinh năm 1990; địa chỉ: đường ĐX 066, Khu phố 6, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thanh T và ông Lê Kim T là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 69, ngày 06/12/2016 của Ủy ban nhân dân phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống; hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay, bà T và ông T thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T và ông T có 01 con chung là cháu Lê Nhật Thiên B, sinh ngày 21/7/2017. Bà T và ông T thống nhất giao cháu B cho bà T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông T không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Thanh T và ông Lê Kim T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 69, ngày 06/12/2016 do Ủy ban nhân dân phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước cấp cho bà Ngô Thị Thanh T và ông Lê Kim T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Ngô Thị Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Nhật Thiên B, sinh ngày 21/7/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T và ông T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không có yêu cầu tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Ngô Thị Thanh T và ông Lê Kim T mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002062 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường